

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ XUYÊN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/DS-ST

Ngày: 06-5-2022

V/v tranh chấp hui

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Mến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đào Đắc Cẩm Tú;

Bà Nguyễn Hồng Phụng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn T T, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* Luật sư Huỳnh Ánh Tuyết, thuộc Văn phòng luật sư Huỳnh Ánh Tuyết, đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Địa chỉ: Số 72 đường Nguyễn Trung Trực, Khóm 1, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Bà Vũ T T2, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: thị trấn M, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 3 năm 2022 và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn T T trình bày:

Bà Nguyễn T T có chơi 02 dây hui do bà Vũ T T2 là chủ hui. Cụ thể như sau:

- Dây hụi thứ nhất: Khai ngày 11/8/2020: Hụi Tuần (khai ngày chủ nhật hàng tuần). Dây hụi 300.000 đồng có 50 chân. Bà T2 làm đầu thảo ăn hoa hồng 01 chân là 150.000 đồng. Dây hụi này bà T chơi 07 chân. Bà T hốt 02 chân, còn lại 05 chân sống. Dây hụi này bà T2 còn nợ bà T số tiền là 60.750.000 đồng.

- Dây hụi thứ hai: Khai cùng ngày 11/8/2020. Hụi Tuần (khai ngày chủ nhật hàng tuần). Dây hụi 300.000 đồng có 50 chân. Bà T2 làm đầu thảo ăn hoa hồng 01 chân là 150.000 đồng. Dây hụi này bà T chơi 05 chân, đã hốt 02 chân còn lại 03 chân sống. Dây hụi này bà T2 còn nợ bà T số tiền là 36.450.000 đồng.

Cả 02 dây hụi trên, bà T2 còn nợ bà T tổng số tiền 97.200.000 đồng, sau đó bà T2 đã trả được cho bà T số tiền là 15.000.000 đồng đến nay không trả thêm. Hiện nay bà không xác định được từng lần bà đóng tiền hụi cho bà T2 là bao nhiêu và thời gian cụ thể là ngày nào, chỉ nhớ số tiền nợ cuối cùng bà T2 còn nợ bà là 82.200.000 đồng.

Nay bà Nguyễn T T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Vũ T T2 trả cho bà T số tiền hụi là 82.200.000 đồng và yêu cầu bà T2 trả tiền lãi đối với số tiền 82.200.000 đồng với mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày 03/11/2021 cho đến khi giải quyết xong vụ án.

***\* Tại phiên hoà giải và tại phiên toà, bà Vũ T T2 trình bày:***

Bà T có tham gia chơi 02 dây hụi do bà làm chủ hụi như lời bà T trình bày là đúng, cụ thể như sau:

- Dây hụi thứ nhất: Khai ngày 11/8/2020: Hụi Tuần (khai ngày chủ nhật hàng tuần). Dây hụi 300.000 đồng có 50 chân. Dây hụi này bà T chơi 07 chân. Bà T hốt 02 chân hụi số tiền hốt bao nhiêu bà không nhớ, còn lại 05 chân sống. Dây hụi này bà thống nhất bà còn nợ bà T số tiền là 60.750.000 đồng.

- Dây hụi thứ hai: Khai cùng ngày 11/8/2020. Hụi Tuần (khai ngày chủ nhật hàng tuần). Dây hụi 300.000 đồng có 50 chân. Dây hụi này bà T chơi 05 chân, đã hốt 02 chân, hốt số tiền hốt bao nhiêu bà không nhớ, còn lại 03 chân sống. Dây hụi này bà còn nợ bà T số tiền là 36.450.000 đồng, sau đó bà có trả được 15.000.000 đồng nên số nợ còn lại là 82.200.000 đồng. Hiện nay bà không xác định được từng lần bà T đóng tiền hụi cho bà là bao nhiêu và không nhớ thời gian cụ thể là ngày nào nhưng số nợ cuối cùng bà còn nợ bà T là 82.200.000 đồng.

Nay bà đồng ý trả số nợ 82.200.000 đồng cho bà T và đồng ý trả tiền lãi từ ngày 03/11/2021 cho đến khi xét xử vụ án với lãi suất 10%/năm đối với số tiền 82.200.000 đồng nhưng hiện nay hoàn cảnh gia đình bà khó khăn không có khả năng trả do bị những người chơi hụi còn nợ tiền bà, bà xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng.

***- Tại phiên toà, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn, bà Huỳnh Ánh Tuyết trình bày:***

Bà T và bà Tím đã thống nhất số nợ do chơi hụi bà T2 còn nợ bà T số tiền là 82.200.000 đồng. Bà Tím cũng đã xác nhận nợ qua tin nhắn zalo, tại phiên hoà giải áp, tại phiên hoà giải của Tòa án và tại phiên toà. Nay bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà T2 trả cho bà T số tiền nợ do chơi hụi vốn là 82.200.000 đồng và yêu cầu bà

T2 trả tiền lãi đối với số nợ 82.200.000 đồng với mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày 03/11/2021 cho đến khi giải quyết xong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn T T:

Bà Nguyễn T T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Vũ T T2 trả cho bà T số tiền hui còn thiếu là 82.200.000 đồng và tiền lãi đối với số tiền 82.200.000 đồng theo mức lãi suất 10%/năm tính từ ngày 03/11/2021 cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Tại phiên hoà giải và tại phiên toà bị đơn bà Vũ T T2 thống nhất còn nợ bà T số tiền hui là 82.200.000 đồng như bà T trình bày. Hiện nay cả bà T và bà T2 không xác định được từng lần bà T đóng tiền hui cho bà T2 là bao nhiêu tiền và thời gian cụ thể là ngày nào, nhưng bà T và bà T2 đều xác nhận số tiền bà T2 còn nợ bà T do chơi hui là 82.200.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định tại Điều 18 nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 về hộ hui, biên, phường thì chủ hộ (chủ hui) có nghĩa vụ giao các phần hộ (hui) cho thành viên lĩnh hộ tại mỗi kỳ mở hộ. Bà T2 làm chủ hui đã nhận tiền góp hui của hui viên là bà T và hưởng tiền hoa hồng nhưng khi bà T được lĩnh hui thì bà T2 chưa giao đầy đủ phần hui mà bà T được lĩnh là bà T2 đã vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 18 nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 nên nay bà T yêu cầu bà T2 trả cho bà T số tiền hui là 82.200.000 đồng là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận. Bà T2 yêu cầu trả dần mỗi tháng 500.000 đồng nhưng bà T không đồng ý. Do bà T2 đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên yêu cầu trả tiền dần mỗi tháng 500.000 đồng của bà T2 không có cơ sở chấp nhận.

[2] Về yêu cầu trả lãi: Bà T yêu cầu bà T2 trả tiền lãi đối với số tiền 82.200.000 đồng theo mức lãi suất 10%/năm tính từ ngày 03/11/2021 cho đến khi giải quyết xong vụ án, bà T2 cũng đồng ý trả lãi theo yêu cầu của bà T. Hiện nay bà T và bà T2 đều không xác định được từng lần bà T đóng tiền hui cho bà T2 là bao nhiêu tiền và thời gian cụ thể là ngày nào nên đối với số tiền lãi bà T yêu cầu là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tiền lãi được tính từ ngày 03/11/2021 đến ngày 06/5/2022, cụ thể như sau:  
82.200.000 đồng:  $82.200.000 \times 10\%/\text{năm} \times 6 \text{ tháng } 3 \text{ ngày} = 4.178.500 \text{ đồng}$ .

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn T T đối với bà Vũ T T2. Buộc bà Vũ T T2 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn T T số tiền hui tổng là 86.378.500 đồng, trong đó nợ gốc là 82.200.000 đồng, tiền lãi là 4.178.500 đồng.

[3] Về án phí: Bị đơn bà Vũ T T2 có nghĩa vụ trả tiền nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.318.900 đồng (tương ứng với 5% phần yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận). Bà Nguyễn T T không phải chịu án phí, được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều Điều 18, Điều 21 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, họ, biên, phường;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn T T đối với bị đơn bà Vũ T T2.**

Buộc bà Vũ T T2 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn T T số tiền hụi là 86.378.500 đồng (tám mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn, năm trăm đồng). Trong đó tiền nợ gốc là 82.200.000 đồng, lãi là 4.178.500 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

## 2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Vũ T T2 phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.318.900 đồng (bốn triệu, ba trăm mười tám nghìn, chín trăm đồng).

Nguyên đơn bà Nguyễn T T không phải chịu án phí, được hoàn trả tiền tạm ứng án phí là 2.123.500 đồng (hai triệu một trăm hai mươi ba nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009911 ngày 31/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

**3.** Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**4.** Về việc thi hành án: Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Mến**